



THUYỀN TRƯỞNG BAS AAN DE WIEL

Ngày 19-2-1981, rằm tháng giêng Tân Dậu, sau năm ngày đêm trên dòng Cổ Chiên rồi lên đênh trên biển, thoát hai lần suýt bị bắt bởi tàu tuần, một lần sắp bị đắm vì nước vô và một cơn bão kinh hoàng của đêm trước, ghe chúng tôi được tàu Smit-Lloyd 12 cứu vớt. Tất cả 61 người lớn nhỏ trên chiếc ghe dài 12 thước được ông Thuyền Trưởng bồng ẵm hoặc nắm tay kéo từng người đưa lên tàu. Cái giờ phút hân hoan tuyệt vời ấy không tài nào diễn tả cho đúng nỗi lòng được. Đến tử côi chết, thoát khỏi ngục tù ... tạm cho như vậy, nhưng cái sung sướng nhất trong giờ phút ấy, sau khi lên tàu phải nói đến là cái sợ chết, cướp bóc không còn đe dọa từng phút giây, thoát được mùi tanh hôi oi mửa, ngọt ngọt trong khoang ghe, được đi đứng, duỗi chân tay... Cùng với thủy thủ đoàn chúng tôi phụ lo căng lều trên sàn tàu để tạm che sương nắng. Sau khi lập xong danh sách, mọi người được giải khát bằng nước ngọt hoặc bia hoặc cà phê, rồi được đi tắm rửa, rồi được ăn cơm. Trong cuộc đời chắc khó có giờ phút thần tiên nào hơn lúc ấy. Đêm hôm ấy mọi người đều ngủ say, tôi chột tỉnh vào lúc nửa đêm thì thấy tàu đã đậu ngoài bến cảng Singapore, nhìn lên bờ đèn điện sáng choang, ghe tàu san sát ngoài sức tưởng tượng, trên mặt biển thì ánh trăng rằm chiếu sáng vàng vạc, hiện thân của cảnh thanh bình thịnh vượng mà cuộc đời tôi chưa lần thấy được. Lối 10 giờ sáng hôm sau, phái đoàn Cao Ủy Tỵ Nạn Liên Hiệp Quốc đến lập thủ tục và chiều hôm ấy chúng tôi được đưa lên trại. Trước giờ rời tàu ông thuyền trưởng cho chúng tôi biết sẽ ở đây lối bốn tháng rồi sẽ được định cư ở Hoà Lan, đoạn cho chúng tôi địa chỉ số điện thoại của nhà ông cùng hẹn ngày tao ngộ trong vòng 4 tháng tới, vì hôm sau tàu ông phải lên đường. Nhiều thủy thủ cũng cho chúng tôi địa chỉ trước khi chia tay. Giờ chia tay cũng khá cảm động, ông bồng từng em bé hoặc nắm tay từng người lớn chuyển xuống ghe máy nhỏ để vào bờ, đến trại. Những cái vẫy tay đưa tiễn đầy tình người, dù chỉ biết nhau không quá 24 tiếng đồng hồ, đến nay vẫn còn in rõ trong tâm trí tôi.

Những ngày đầu đến trại Apeldoorn (15-5 đến 10-12-81), chúng tôi có liên lạc được với vợ ông, tên Gré, Bà cho biết ông có thuật cho Bà nghe về niềm vui sướng của ông trong việc cứu vớt ghe chúng tôi và khi ông về Hoà Lan sẽ cùng đến thăm chúng tôi. Thật thế, khi ông được nghỉ phép về Hoà Lan là hai

Lời tác giả : Trong quyết tâm từ bỏ quê cha đất tổ, nơi ấp ủ biết bao nhiêu là thâm tình kỷ niệm, nơi mà mồ mả, sự nghiệp ông cha đã bao đời xây dựng ... để ra đi làm thân tỵ nạn nơi xứ lạ quê người, hoàn toàn xa lạ từ ngôn ngữ đến tập quán, từ nếp sống vật chất, đến suy tư, tinh thần... chắc chắn người tỵ nạn chúng ta có rất nhiều điều đã ôm ấp tận đáy lòng muốn thốt ra cho con cháu, cho thế hệ sau, cho thế giới đều biết :

- *Nói lên nỗi uất ức nghẹn ngào bởi sự đối xử đầy thù hận, tàn nhẫn của nhóm người không có trái tim, khối óc, tự cho mình là kẻ chiến thắng để dọa dẫm những thành phần quân cán chính thuộc chế độ Cộng Hòa Miền Nam, các nhà lãnh đạo tôn giáo, các văn nghệ sĩ, các tư sản, thậm chí đến giới lao động nghèo khó cũng tìm mọi cách trốn đi sau ngày 30-4-75.*
- *Nói lên lòng biết ân những người hoàn toàn xa lạ, không cùng nòi giống, nhưng giúp đỡ chúng ta chẳng khác nào người trong thân tộc. Dĩ nhiên chúng ta cũng gặp một thiếu số ngoại lệ bắt nguồn từ tư tưởng kỳ thị, ganh tỵ. Nhưng trường hợp này xin hãy gác qua để thực tập hạnh hỷ xả vậy. Và cũng vì lý do trên, trong khuôn khổ bài viết ngắn này tôi muốn chọn về ân tình để viết.*

Để ghi lại sự trung thực, buộc lòng phải viết lại những gì có liên quan đến tôi - cái đáng ghét và cũng là cái cần phải 'diệt' nếu muốn bước vào cửa Đạo - nhưng đây xin quý độc giả cho phép tôi tạm dùng nó như là một 'chứng nhân' chứ không ấn ý đề cao mình, xin đa tạ trước !

ông bà đều đến trại thăm chúng tôi ngay. Được biết chúng tôi đang học tiếng Hòa Lan, nỗi âu lo đã phai, ông bà tỏ ra vui mừng và khích lệ chúng tôi lo tạo dựng cuộc sống mới.

Khi chúng tôi ra nhà riêng ở thị xã Maarssen, mỗi lần được nghỉ là ông bà đến thăm. Đặc biệt đầu năm 1989 tất cả người Việt tại Maarssen và cùng tàu được ông cứu vớt chung lo tổ chức Tết và mời ông bà đến dự cùng ông Thị Trưởng địa phương. Dịp này hai ông trao đổi quan điểm, cùng công nhận sự thương tâm của người vượt biên tỵ nạn và cùng ca tụng người Việt chăm học, luôn luôn trọng ân nghĩa.

Rồi đến tháng giêng năm 1991, chúng tôi kỷ niệm 10 năm tàu vớt, hai ông bà cùng đến dự nhưng rất tiếc thủy thủ đoàn đã tản mác hết chẳng còn mời được ai. Về phía người Việt cùng tàu ngụ tại Hòa Lan thì gần như đông đủ cả. Ngày họp mặt đã nói lên sự đoàn kết của tập thể người Việt, lòng biết ân sâu xa những người đã cứu vớt và đùm bọc nuôi nấng mình. Nhưng sau ngày ân tình này, ông ngỏ ý dừng bận tâm đến ân nghĩa nữa, hãy lo xây dựng tương lai. Việc làm của ông như thế đã xong rồi, dừng vương mang nữa. Và sau này được tin ông thường trú ở Singapore, ít khi về Hòa Lan nữa !

BÀ ALEIDA BOUWMEESTER

Trong thời gian chúng tôi tạm trú tại trại Apeldoorn, được quen với quả phụ Aleida Bouwmeester, tuổi bà trên lục tuần nhưng còn khỏe mạnh. Trước kia Bà là thợ may nên tất cả người Việt trong trại đều gọi bà bằng một tên đầy Việt tính và dễ thân thương làm sao: Bà Dạy May. Mỗi tuần bà vào trại ba ngày để nhận quần áo mặc không vừa về sửa lại, hoặc vá nơi rách, hoặc đơm nút. Bà giúp đỡ hoàn toàn miễn phí cho tất cả mọi người. Trại lúc này gần cả trăm người lớn nhỏ, Bà đều tận tình giúp, nhứt là các thanh thiếu niên, không có cha mẹ anh chị cùng đi, được bà chú tâm nhiều nhứt. Bà đan khéo lắm và biết vợ tôi cùng sở thích nên sẵn lòng chỉ dạy thêm, khiến cả hai dễ trở thành đôi bạn vong niên lúc ban đầu. Sau này được biết tuổi bà bằng tuổi nhạc mẫu tôi nên vợ tôi thường dùng tiếng Mama để gọi bà nên bà rất vui và xem chúng tôi như người trong nhà. Không bao giờ bà đến Trại mà không ghé phòng chúng tôi thăm hỏi, để uống tách cà phê hoặc ly nước ngọt. Bà thường dạy tôi học

tiếng Hòa Lan, gọi được tên tôi gần đúng âm điệu Việt nên Bà rất thích.

Bà dạy vợ tôi thêm về may cắt và khi chúng tôi chuyển trại về Utrecht (10-12-81) Bà đã cho chúng tôi một chiếc máy may cũ. Đặc biệt trước khi cho, bà đem ra tiệm sửa chữa, vô dầu mỡ, xong đầu đấy mới cho. Chúng tôi xin hoàn tiền tu bổ bà nhất định không nhận. Bàn máy may này vừa là kỷ vật vừa là bàn máy đầu tiên để chúng tôi tập tễnh bước vào nghề may vá bắt đầu đi để độ nhứt và nuôi con ăn học sau này. Khi chúng tôi dọn ra nhà riêng ở thị xã Maarssen (26-5-82) bà thường lui tới viếng thăm và rất vui mừng khi thấy chúng tôi dùng chiếc máy của bà trong việc may vá. Mỗi lần sinh nhật của chúng tôi cũng như lễ Giáng Sinh bà đều gửi thiệp chúc mừng. Đối lại chúng tôi cũng thế, nhứt là sinh nhật của bà, vợ tôi thường gửi biếu bà món quà nhỏ. Khi bà bước vào tuổi 'cổ lai hy', sự đi lại khó khăn, vấn đề thăm hỏi thường qua điện thoại hơn diện kiến.

Đến ngày 4-10-01, chúng tôi được con bà báo tin bà đã qua đời sau cơn bệnh ngắn. Vì đường xa và giờ thăm viếng quá trễ, tôi chẳng dám lái xe ban đêm nên vợ tôi đi một mình đến phúng điếu bà. Các con bà niềm nở và cho biết tất cả Thiệp chúc sinh nhật, những món quà vợ tôi gửi tặng đều được bà cất giữ kỹ trong một ngăn tủ : Tủ chiếc bốp, khăn quàng cổ, khăn đội đầu.. còn lưu giữ đầy đủ cả ! Tôi nhận được thiệp Cáo Phó do con Bà gửi đến, xúc động, nhớ Bà, vội lược dịch mấy câu thơ đó và phỏng tác đôi dòng thương tiếc gửi theo hương linh bà :

Má, Nội, Ngoại, Cố từ trần

Cháu con đau đốn vô ngần Người ơi !

Vô thường : Người đã đi rồi

Lấy ai chia xẻ cuộc đời từ đây.

Mới hôm qua, nay quy tiên

Người đi vĩnh viễn về miền an vui

Lòng này trống trải ngậm ngùi

Phải đành chấp nhận, với lời nguyện xin :

Cực lạc tiếp độ hương linh.

Thâm ơn giáo dưỡng cừu mang suốt đời.



ÔNG HENK VÀ BÀ RIKI JAS

Chúng tôi được phi cơ Boeing 747 của hãng hàng không KLM đưa từ phi trường Singapore đến Schiphol vào một buổi sáng tinh sương ngày 8-5-81. Cảm giác đầu tiên là Lạnh và Ngõ Ngang. Xe bus đưa chúng tôi về trại chuyển tiếp Leerdam để lập thủ tục khám sức khoẻ và tinh dưỡng. Thời gian tạm ngụ nơi đây chỉ một tuần, chúng tôi được quen bà Riki Jas. Bà thuộc giai cấp trung lưu, tuổi trạc tứ tuần, người mảnh khảnh, diêm đạm, giọng nói trầm trầm, nhỏ nhẹ và luôn luôn tươi cười đầy thiện cảm. Bà ở gần trại nên mỗi khi có nhóm người tỵ nạn đến là bà tự nguyện tới giúp đỡ mọi việc như hướng dẫn đi đó đây, mua sắm, giải đáp những điều thắc mắc, kể cả phụ dọn ăn và lau rửa chén bát, quét dọn sau khi ăn xong. Bà chú ý đặc biệt đến lãnh vực tinh thần. Hỏi thăm hoàn cảnh và cuộc sống ở Việt Nam, thân nhân còn ở lại, hành trình vượt biên tìm tự do, khuyên nhủ, khích lệ, an ủi và mang niềm hy vọng đến mọi người để tạo dựng cuộc sống mới. Chính bà là người Hòa Lan đầu tiên mà chúng tôi được tiếp xúc tại xứ Hòa Lan này. Ngày ngày bà đều đến thăm mọi người, không riêng cho một cá nhân nào, ai cần, bà tận tình giúp đỡ. Có hôm bà chở vợ chồng tôi cùng 4 con về nhà bà cách trại độ 5 km để làm quen với chồng bà và các con.

Nhà ông bà có vẻ cổ kính, xây trên khu đất rộng, có cây ăn trái và bóng mát, sân chơi cho các con, cạnh đó có một hồ thiên nhiên, nước trong vắt, người hàng xóm khai thác dùng làm hồ bơi vào mùa hè rất ưa hấp dẫn. Ông bà có 3 con, gái đầu lòng và 2 trai. Dù xa lạ nhưng các con rất niềm nở không chút gì là khinh rẻ, kỳ thị. Chồng bà, Henk Jas, chủ nhân một văn phòng kỹ sư. Lần đầu tiên tiếp xúc với ông, tôi có thiện cảm ngay, dù chỉ hiểu biết nhau qua ánh mắt nụ cười nhiều hơn là tiếng nói. Ngôn ngữ Hòa Lan hoàn toàn xa lạ, Anh ngữ thì qua những tháng năm ngồi tù cải tạo rồi phải về vườn sống đời ruộng rẫy cơ cực, không cơ hội sử dụng, nên tôi chẳng còn nhớ bao nhiêu, thế mà tâm tình rất thấm thiết.

Trong thời gian chúng tôi lưu trú tại Trại Apeldoorn, cũng như lúc ra nhà riêng ở Maarssen, ông bà thỉnh thoảng đến thăm, có khi chở cả gia đình tôi về nhà hoặc đi đây đó cho biết thắng cảnh của đất nước Hòa Lan.

Tại Hòa Lan lúc bấy giờ chưa có chùa, mỗi năm Hội Phật giáo Việt Nam phải tìm địa điểm khác nhau để tổ chức 3 ngày lễ lớn : Cầu an đầu năm,

Phật Đản và Vu Lan. Tùy thuộc vào thuận duyên địa phương, có khi tổ chức tại miền Bắc, khi miền Nam, lúc Tây, lúc Đông... Ông bà biết chúng tôi rất cần đến những nơi ấy nhưng không có phương tiện nên hai ông bà, thường phải đi đến hai xe chở cả gia đình tôi đi lễ Phật và nghe Pháp. Tại nơi hành lễ, ông bà đâu hiểu được nhiều mà phải ngồi đợi, có khi kéo dài đến bốn, năm giờ chiều mới xong. Có lúc ông học tiếng Việt, và nhân một ngày Lễ Phật Đản ông lên đọc một bài diễn văn ngắn về ý nghĩa Phật Đản được đồng hương hoan nghênh nhiệt liệt, và ông bà càng được nhiều người Việt cảm mến nhiều hơn.

Mỗi lần đi dự lễ như thế, ông bà niềm nở thăm hỏi những người quen, số này khá nhiều, vì hầu hết người tỵ nạn đến Hòa Lan lúc bấy giờ, đều phải qua trung tâm Leerdam, tức đã quen nhau nhiều. Tôi được nghe qua một thành viên Hội kể, thường mỗi kỳ đi dự lễ ông bà kín đáo ‘cúng’ bằng cách lấy tờ giấy bạc ‘lớn’ cuộn tròn lại bỏ vào thùng công đức, chẳng hề ghi tên, địa chỉ. Dù vậy Ban Tổ chức vẫn biết đó là tịnh tài do ông bà giúp. Nhờ đó mà có ngân khoản trả tiền thuê địa điểm và các phí khoản linh tinh. Đến khi Thầy Minh Giác được định cư tại Hòa Lan, nhà cấp cho Thầy ở được cải biến thành Niệm Phật Đường và đến kỳ lễ, sân sau được che trại làm địa điểm hành lễ mà không phải thuê mướn hội trường lưu động nữa. Ông bà vẫn thường có mặt trong những ngày lễ cho đến khi thấy Hội có quy củ, tự lập được ông bà mới thôi không tham dự thường xuyên nữa.

Khi Ban Chấp Hành Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hòa Lan có ý định mua đất cất chùa, chính ông đã giúp tìm một sở đất tại trung tâm Utrecht và lập một dự án vô cùng chi tiết, từ ngân khoản đóng góp hàng tháng của Phật tử, từ tiền vay của ngân hàng, từ tiền xin trợ cấp... nhưng kế hoạch ấy không thực hiện được vì giá đất giữa trung tâm quá cao, người Việt lúc bấy giờ chưa đủ khả năng đóng góp. Đến khi Hội tìm được nông trại cũ, có khả năng mua được để sửa chữa thành mái chùa thì chánh quyền địa phương không đồng ý. Chính ông Jas đã tiếp xúc với chánh quyền, với Hội Đồng Thị Xã, đã dùng tình cảm riêng, sự quen biết giữa đồng nghiệp mà giải thích sự cần thiết có ngôi chùa cho người Việt Tỵ Nạn. Nhờ sự can thiệp ấy mà Hội mới được cấp giấy phép, người Việt ly hương chúng ta mới có mái chùa để che chở hồn dân tộc, Phật tử chúng ta mới có nơi tu học và phụng thờ Tam Bảo.

Nay ông bà tuổi đã khá cao, không còn tới lui nhiều để giúp đỡ Chùa và nhiều người nữa. Nhưng mỗi khi gặp chúng tôi, ông bà đều hỏi thăm Thầy, sinh hoạt của Hội, của Chùa và tỏ vẻ vui mừng khi biết tiến triển tốt đẹp. Chúng tôi thường đem công ơn của ông bà ra tán dương nhưng ông bà luôn luôn khiêm nhường đáp : *Minh cố gắng, có điều kiện làm được điều gì có lợi ích, khi có kết quả rồi là xong bốn phận, chớ nên chen vào nữa. Hãy để cho người trong cuộc tự lo liệu lấy.* Quả là quan niệm giáo dục Tây phương có khác, cụ thể như khi con đã bước vào tuổi trưởng thành, cha mẹ để con trọn quyền định đoạt tương lai chứ ít khi can thiệp trực tiếp. Quan điểm này có lẽ phù hợp với lời Phật dạy: *‘Tự mình thấp được lên mà đi’*. Đông Tây đâu phải không gặp nhau mà trái lại giáo lý Đạo Phật còn rất thích hợp với tinh thần Dân Chủ của người Tây Phương nữa !

Trên đây là ba ân nhân tiêu biểu :

Thuyền trưởng Bas aan de Wiel là ân cứu mạng, nếu ông không có lòng từ bi, cứ làm ngơ cho tàu chạy luôn như năm ba chiếc trước mà chúng tôi đã gặp thì có thể ghe chúng tôi đã chìm ! Nay còn sống sót muốn làm một tí gì gọi là đền ơn đáp nghĩa thì ông không còn ở đất nước mình dung thân nữa !

Bà Aleida Bouwmeester mang lại cho chúng tôi mới ‘tình thân tộc’ trong lúc cô đơn, bơ vơ nơi xứ lạ quê người. Nhưng rồi Người cũng sớm về miền tiên cảnh để mỗi khi nhắc đến vợ tôi thường khẽ ngâm vần thơ cổ : *Cây muốn lặng, gió chẳng dừng !*

Ông bà Jas xét về sự tướng, ông bà chưa hẳn là Phật tử vì có quy y thọ giới đâu, nhưng nhìn về phong cách cư xử, tâm ông bà là Tâm Bồ Đề và đang đi trên đường của Bồ Tát. Hạnh bố thí mà ông bà thực hành có thể nói đã cận kề Ba la mật.

Nếu nhìn tổng quát, gần một phần tư thế kỷ tỵ nạn xứ người, chúng tôi, chúng ta đã thọ biết bao nhiêu ân nghĩa của quốc gia cứu vớt và nuôi dưỡng mình. Nay những nhà lãnh đạo quốc gia, thực thi chánh sách nhân đạo, bình đẳng, nhân quyền, dân chủ, tự do, này công ơn nhân quần trong xã hội, duyên sanh chằng chịt, tương quan nhân quả, đã cung ứng cho mình cuộc sống hạnh phúc ấm no, con cháu mình được ăn học đỗ đạt.

Ngoài ra về phương diện tâm linh, chúng tôi không thể không nhắc đến chư Hoà Thượng Minh

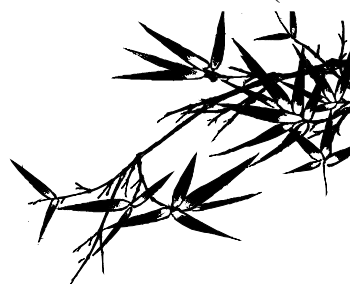
Tâm, Huyền Vi, Thiền sư Nhất Hạnh, Thanh Từ ... chư Thượng tọa Như Điển, Tánh Thiết, Trí Minh, Nhất Chân, Thiện Huệ, Quảng Bình, Minh Giác, Quảng Hiền, Sư Bà Diệu Tâm, Đại Đức Hạnh Tấn , An Chí... quý Ngài đã trực tiếp dạy dỗ chúng tôi, hoặc gián tiếp qua các bài giảng, băng, sách báo, .. cứu độ chúng tôi qua khỏi những khổ đau trong cuộc sống ly hương và bằng mọi cách gìn giữ, phát triển nền Đạo lý Dân Tộc cho giới trẻ ở hải ngoại. Chúng tôi cũng tri ân những người anh đạo hạnh như Hồng Liên, Tâm Huệ, Tâm Trí, Minh Lý... là những nguồn năng lực thúc đẩy chúng tôi còn đứng trong Tổ chức Áo Lam. Và gần hơn, bên cạnh tôi, những Bạn : Tâm Đoàn, Tâm Ngọc, Thị Lộc, Tâm Cừ, Huệ Kha, Tâm Nguyệt, Minh Trí, Giác Ngộ, Nguyên Hòa, Hồng Chiếu, Tâm Bạch, Diệu Huệ, Diệu Hồng... các em Thị Hiện, Phúc Tâm, Từ Khoa, Từ Đường, Thiện Hạnh, Thiện Mỹ, Nguyên Hoàng, Nguyên Mân, Nguyên Trí, Tâm Ngọc, Diệu An ... là rường cột của mái nhà Lam Âu châu, đã thể hiện ý chí Quyết Tâm Đoàn Kết Phụng Sự Lý Tưởng, xứng đáng đối với chư Tôn Đức, Giáo Phẩm, lúc nào cũng nhớ mình là những đứa con ngoan của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu, gìn giữ lòng trung kiên trước sau như một, đáng cho tôi lấy đó làm gương để noi theo.

Ân là bốn phận hàng đầu, lúc mới chập chững học i tờ, thầy cô đã dạy: *Án trái nhớ kẻ trồng cây, uống nước nhớ người đào giếng.* Lớn lên học Phật, người Phật tử nào cũng trọng Tứ Ân. Tứ Ân còn là tên gọi chiếc mũ trong bộ đồng phục Gia Đình Phật Tử, được ngự nơi cao nhứt, quan trọng nhứt của cơ thể con người.

Đôi lời tự nhắc lòng để thấy bốn phận của mình, bốn phận LÀM NGƯỜI.□

- Chí Pháp -

(11-2002)



Truyện ngắn



Su Bà T. N. Thế Quán

Em bày như thế này đã được chưa ?

Minh vui vẻ nhìn khắp một lượt trong phòng rồi âu yếm bảo Ngọc :

- Em thật ý tứ và chu đáo. Tính anh Thọ cẩn thận lại hay hờn mát, nếu mình sơ suất, anh ấy không nói mà chỉ trách thầm. Nhưng bày biện thế này chắc anh bằng lòng lắm.

Minh xem chùng đồng hồ tay rồi bảo vợ :

- Thế em không cho hai con đi đón bác Thọ à ?

- Hai con đi họp đoàn rồi. Hôm nay chủ nhật, anh quên sao ?

- Ủ nhỉ, thôi chúng ta sắp sửa đi thì vừa, 8 giờ 45 rồi !

Thọ là bạn thân của vợ chồng Minh, ngày Minh, Thọ còn nhỏ cùng học một lớp rất thân yêu nhau, nói là con rận cắn hai thì khí quá, nhưng củ khoai trái chuối đều chia cho nhau. Khi lớn lên gia đình Minh có, nên được theo đuổi học tập rồi ra làm việc. Còn Thọ vì nghèo phải thôi học nửa chừng, nhưng Thọ có biệt tài nên không bao lâu lại giàu hơn Minh nhiều, hiện nay làm chủ mấy sở đồn điền ở vùng cao nguyên.

Hai hôm nay vợ chồng Minh nhận được điện tín Thọ sẽ về chơi nhà bạn ít lâu. Và hôm nay vợ chồng Minh sắp đi đón Thọ vào chuyến xe trưa.

Vợ chồng Minh hồi hộp đợi tàu trên toa hạng nhứt, tất cả những người đi đón đều đổ dồn cặp mắt ra xa, khi nghe tiếng còi tàu thổi vang lên, rồi tàu dừng hẳn, người đông như hội, lên xuống tấp nập. Minh nhìn mãi vẫn chưa thấy người mình đi đón, vợ chồng Minh phải ra đứng ngay giữa cửa để Thọ khi xuống tàu dễ trông. Cú hết người này lại người khác mà vẫn chưa thấy bóng Thọ đâu, mãi đến khi biết

không còn người trên tàu xuống nữa, vợ chồng Minh chán nản toan trở về. Bỗng có tiếng gọi thân mật :

- Anh Minh, anh Minh.

Cả hai cùng ngạc nhiên quá sức tưởng tượng khi nhìn thấy Thọ kéo lết xệt đôi giày hở miệng, với bộ áo tây thiếu nã, tay xách cặp da cũ mềm lang thang từ dưới đi ngược lên. Ác quá ! Tất cả người Thọ đã biến thành một sự ngưỡng nghịu cho vợ chồng Minh. Thọ vỗ vai Minh hỏi :

- Anh chị vẫn mạnh ?

Tiếng nói có vẻ mệt mỏi buồn bã lạ.

- Vâng, chúng tôi được thường.

Câu trả lời nhát gừng làm Thọ tưng hửng.

Mấy anh xích lô chạy vào để giết hành lý, nhưng khi thấy Thọ thì họ rút lui ngay. Không ai nói với ai thêm một lời, không khí thật khó chịu. Thọ nhìn lên vợ chồng bạn và chum chim cười một mình.

- Mời anh lên xe.

Minh chỉ chiếc xe hơi bóng nhoáng mà chàng đã vất vả mấy ngày nay mới mượn được. Ba người cùng uể oải bước lên. Khi đến nhà thì Tuấn và Liên, hai con của vợ chồng Minh, đang chơi ở phòng khách.

Minh bảo con chào bạn một cách miễn cưỡng. Hai em nhỏ để ý đến người khách lạ, và em không biết có phải bác Thọ mà cậu mợ đi đón không, nhưng tự nhiên Tuấn, Liên thấy cảm ngay với con người nghèo cực ấy.

Ngọc đi thẳng vào phòng thay áo, khi ngang qua cái phòng mà nàng đã sửa soạn mấy ngày nay, mèn nệm trắng tinh, mùng màn cho tới bộ áo ngủ, đôi dép đi trong phòng, cái khăn mặt bông, bót đánh răng ... đều mới y nguyên. Trên bàn nhỏ xinh xinh một bình hoa tươi, cây đèn đọc sách màu phốt xanh, mấy quyển sách, báo giải trí, tất cả đồ vật trong phòng ấy cũng như lòng Ngọc đều có một sự mỉa mai đối với người bạn nghèo kia.

Ngọc thấy nóng bức trong người khi nghĩ đến bác Thọ lem nhem kia mà ở cái phòng này. Ngọc sợ nhất là bản nệm, tự nhiên Ngọc đâm ra tức giận vẫn vợ. Thay áo xong, Ngọc xuống bếp máng chị vú một trận không duyên có, rồi Ngọc hầm Tuấn, hét Liên, nàng ném mạnh khay, dãn ấm chén, Ngọc làm lung tung, mặt mày dữ tợn. Ngọc cũng biết như vậy là chuồng, nhưng không nén được cơn tức giận vô lý, nên nàng không dám ra phòng khách, để mặc chồng ấm ú vài câu chuyện lạt phèo và để nghe tiếng hậm hực của Ngọc trong nhà vọng ra.

Thọ có vẻ mệt nhọc lắm vì đi đường xa, chàng xin phép Minh cho chàng một chỗ để nghỉ. Minh lạnh lùng đưa Thọ vào phòng, phần bực vì vợ, phần trông thấy Thọ bộ áo ngủ để Thọ thay, nhưng không biết sao trong lòng muốn mà không nói ra được. Thọ vào phòng, Minh khép cửa lại, chàng tự nghĩ không biết sao Thọ lại như thế, tiền bạc đâu, sự nghiệp đâu mà thân tàn ma dại như vậy ? - Thọ ngủ một giấc say sưa, khi tỉnh dậy Thọ nghe vợ chồng Minh nói chuyện ngoài phòng khách : "... nghe nói năm, sáu cái đồn điền cà-phê, sao mà sạt nghiệp mau thế ?" Tiếng vợ Minh :

- Chao ôi ! Khi giàu có cho ai đồng nào, coi chừng giờ sạt nghiệp mới bò về đây với vợ chồng mình đó. Khi hồi có nói với anh ở mấy ngày không? Và về đây với mục đích gì ? Thật là của nợ ở đâu lù lù dẫn đến để báo đời !

Tiếng Minh :

- Thì em cũng chứng, anh ấy có tội tình gì mà em nói nhiều câu bất nhã thế !

Tuy nói vậy song không biết vì sao Minh cũng thấy bực Thọ, rồi từ cái bực đâm ra tức và ghét.

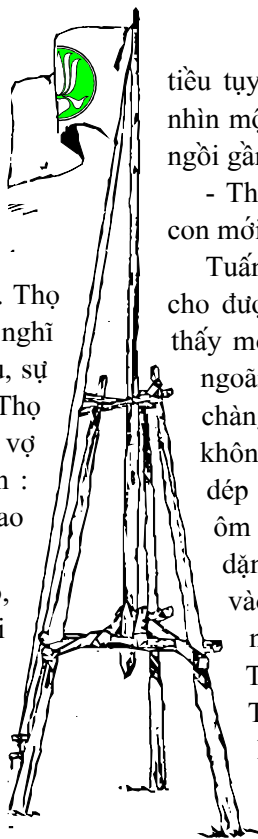
Thọ thở một cái thật dài, chàng lẩm bẩm :

- Cái tội nghèo nặng lắm chú !!

Minh mời Thọ ra dùng cơm trưa, cái bữa cơm hôm ấy đáng lẽ vui lắm, mà trái lại nó buồn làm sao. Bày món ăn, Ngọc đã bớt lại ba để chiều. Trong bữa ăn Thọ khơi chuyện hỏi vợ chồng Minh, nhưng càng hỏi đến công danh lương phạn của bạn, thì vợ chồng Minh càng bực, vì sợ thế nào Thọ cũng kêu ca và xin tiền nên vợ chồng Minh chỉ trả lời qua loa. Mà Minh thì không hề đá động chi đến sự nghiệp của Thọ, vì tất cả người chàng đủ trả lời rồi, có hỏi cũng chỉ nghe những câu than vãn mà thôi.

Cơm xong, Minh không nghỉ trưa, chàng chào Thọ để đi trả chiếc xe mà bạn chàng đã hứa cho mượn một tuần để tiếp Thọ, còn Ngọc cũng sửa soạn đi có việc cần.

Trong nhà chỉ còn lại Tuấn và Liên. Sức thông minh của hai trẻ cũng đoán biết cái không khí khó thở của gia đình mình chỉ do bác Thọ nghèo này đem đến, nhưng hai em lại không giận Thọ, không hắt hủi Thọ như cậu mợ, mà trái lại hai em càng thương bác Thọ nhiều hơn.



Cậu mợ đi rồi hai em vào phòng thấy Thọ ngồi một mình trong bộ áo tiêu tụy. Tuấn mạnh dạn bước vào gần Thọ, em nhìn một cách âu yếm, rồi ngoắt Liên vào, hai trẻ ngồi gần bên Thọ, Tuấn cầm tay Thọ :

- Thưa bác đi tắm cho mát, có bộ pyjama mợ con mới may để dành bác về mặc đấy.

Tuấn chỉ lên trên mắc áo, bắt Thọ lấy xuống cho được, rồi dắt Thọ vào phòng tắm. Thọ cảm thấy một cái gì vui vui trong lòng, chàng ngoan ngoan đi theo Tuấn. Thọ tắm xong thay áo mới, chàng mỉm cười vì thấy mình có vẻ oai oai, không còn bộ rách như trước nữa. Liên xách đôi dép để vào chân Thọ, rồi vào phòng tắm le te ôm bộ áo của Thọ đưa chị vú, Tuấn chạy theo dặn : "Chị đưa thợ giặt liền cho", rồi hai em vào chơi với bác Thọ. Liên nhờ chị Sen đi mua mấy đồng đậu phụng luộc, rồi vào kéo Thọ ra phòng khách, ba bác cháu cùng ăn. Thọ thấy không khí dễ chịu quá, tuy mấy hột đậu phụng mà ngon làm sao, hơn bữa cơm trưa nhiều lắm. Hai em kể chuyện đi họp gia đình Phật tử khi mai cho Thọ nghe :

- Thưa bác, khi mai cháu với em Liên bạn đi họp đoàn không thì cậu mợ cũng cho hai cháu đi đón bác rồi. Họp gia đình vui lắm bác ạ. Khẩu hiệu của đoàn cháu là "Mạnh"...

Liên lay tay Thọ và cướp lời anh :

- "Mạnh" là mạnh mẽ làm việc lành, mạnh mẽ dứt các thói xấu, chứ không phải là dùng sức mạnh để hiếp kẻ yếu đâu bác ạ !

Rồi Liên ngâm thơ giải thích :

- Ví dụ như cháu ưa ngủ trưa, nhưng khi nghe đồng hồ báo thức dù không muốn dậy, cháu cũng phải mạnh mẽ vùng dậy học bài liền; hoặc cháu đương mãi chơi mà có bà kẻ khó vào xin, cháu phải mạnh mẽ bỏ chơi để vào lấy gạo hoặc tiền biếu bà.

Thọ gật đầu mỉm cười. Âu yếm nhìn Liên, Tuấn tiếp lời em :

- Như mình thấy một người đau khổ thiếu thốn mình không có phép làm ngơ, phải mạnh mẽ tùy theo mình mà giúp đỡ người.

Thọ vuốt tóc Tuấn rồi thêm :

- Ví dụ như thấy bác phải không ? Thế thì lối tổ chức của Gia đình Phật tử hay quá nhỉ, mà khẩu hiệu ấy thật đúng lắm cháu ạ ! Nếu hai cháu không mạnh mẽ dứt bỏ cái tánh trọng giàu khinh nghèo thì bác Thọ đâu còn ngồi đây với hai cháu ?

Nói xong câu ấy, Thọ ngồi chiêm nghiệm và nói một mình :

- Gia đình Phật tử, Gia đình Phật tử đã đào luyện những mầm non trẻ này hay quá !

Thọ đứng dậy mở cặp da lấy sổ tay ghi vào mấy hàng xong. Rồi Thọ cũng kể những mẩu chuyện đạo cho hai em nghe. Tuấn, Liên thích lắm.

Hôm sau nữa là ba ngày Thọ ở trong nhà Minh, mà vợ chồng Minh cứ bận việc đi luôn ít khi về ăn cơm nhà. Chỉ có Liên, Tuấn đi học về lại chơi với bác Thọ thôi, hai em đi học thì Thọ ngồi vò vò một mình trong phòng, thỉnh thoảng chàng lại cười, cái cười mới sâu sắc và kín đáo làm sao.

Sáng hôm nay Thọ định từ

giã bạn ra đi, nhưng vợ chồng bạn lại đi ăn cơm khách. Sau bữa cơm chiều Thọ bảo Tuấn, Liên :

- Sáng mai bác sẽ từ giã cậu mợ và hai cháu bác đi.

Tuấn, Liên trở mắt ngạc nhiên hỏi :

- Bác đi đâu ?

- Bác về nhà bác chứ ở đây mãi sao ?

- Bác có tiền đi tàu không ?

Thọ cảm động về câu hỏi hồn nhiên của trẻ

- Bác chỉ còn một ít nhưng không đủ, bác định lại nhà quen mượn thêm.

- Bác thiếu mấy ?

- Chùng 1000 đồng.

Tuấn nhìn Liên gập cặp mắt Liên cũng nhìn Tuấn, hai luồng điện thiện gặp nhau. Tuấn bỏ chạy rồi Liên chạy theo, hai anh em vào phòng mình. Tuấn kéo hộc tủ dưới cùng là chỗ bỏ áo xống của hai anh em. Tuấn lôi hết ra lật đặt làm cái hộp giấy đựng bút bê của Liên đổ tung toé nhưng Liên không để ý, hai anh em lôi dưới hộc ra một con heo, Tuấn bảo Liên :

- Em xuống bếp mượn cây dao.

Liên chạy xuống rồi vác dao lên. Tuấn khoét bụng con heo ny lông thì một đồng giấy bạc tung ra. Liên, Tuấn mừng rú, Liên ngả vạt áo, Tuấn hốt bạc bỏ vào rồi chạy lên phòng Thọ.

- Bác ơi ! Chúng con có chùng này bác đếm xem có đủ tiền tàu không ?

Thọ cảm động đến chảy nước mắt. Ba bác cháu ngồi xếp từng tờ có một tờ 500 đồng mới nguyên, nhiều bạc 20 đồng, 50 đồng, và một ít bạc 10 đồng. Thọ bảo :

- Hai cháu để lại một ít mà ăn quà chú ! Cho bác nhiều thế à ?

- Không, cháu không ăn quà, bác đi tàu có dư thì để mà tiêu.

Thọ mỉm cười âu yếm nhìn hai trẻ và nói một mình :

- Đòi phải cần nhiều tâm hồn đẹp này mới được.

Không khí khi dễ chịu khi khó thở như vậy đã 4 ngày, có 4 ngày thôi mà thấy đặng đặng làm sao.

Sáng nay Thọ phải dậy sớm để nói với vợ chồng Minh :

- Tôi đến đây làm phiền anh chị nhiều quá, hôm nay tôi xin chào để ra ga.

Minh, Ngọc đều ngạc nhiên, một sự không ngờ, thật không ngờ Thọ đi đột ngột như vậy.

- Đáng lẽ tôi thưa với anh chị từ chiều qua, song anh chị đi vắng, vậy anh chị vui lòng nhé !

Lòng người khó mà dò được nên khi nghe Thọ nói, Ngọc sanh nghi, vì sợ Thọ chỉ nói vậy để vờ tiền hay có ý chi, chứ có lẽ nào lại đi mau được đến thế ? Nhưng hai người cũng đều mời đưa :

- Anh không ở chơi thêm ít ngày nữa.

Thọ cười.

Ngay khi ấy tiếng chuông bên phòng hai em nổi lên rồi tiếp tiếng tụng kinh đều thơ ngây của hai trẻ: "... đệ tử lâu đời lâu kiếp, nghiệp chướng nặng nề. Tham giận kiêu căng, si mê, lầm lạc, ngày nay nhờ Phật, biết sự lỗi lầm, thành tâm sám hối". Boong.

Tự nhiên Thọ nghĩ : "Trong nhà này sỡ dĩ sanh được Tuấn và Liên phải chăng hai trẻ đã hấp thụ nhiều giáo lý từ bi của đức Phật ?"

Thế rồi Thọ đi thật.

Liên, Tuấn tụng kinh ra thì Thọ đã đi rồi, hai anh em buồn dười dười. Tuấn nói :

- Tội bác Thọ ghê.

Liên ngâm thơ :

- Con thương bác Thọ lạ mợ ơi !

Rồi Liên mách :

- Khi hôm bác Thọ bảo mai bác đi mà thiếu tiền tàu, con với anh Tuấn mỗ ruột heo ra biếu bác Thọ hết ...

Tuấn không kịp ra dấu thì Ngọc đã nói :

- Góm không bảo ngay với mình mà lại đi đổ con nít để lấy tiền của nó.

Minh dương suy nghĩ thì Tuấn nghiêm nghị bảo :

- Thưa mợ, đó là hai con tự biếu bác chú bác làm chi biết con có tiền mà xin, mợ không nên nói thế mà tội bác, vì bác nghèo nên mình đối như thế, chú



bác giàu thì mình có đối thế đâu. Theo con nghĩ thì người đã giàu, người ta không cần mình tiếp đãi tử tế mà mình lại tử tế cũng thừa, còn người nghèo thiếu, họ chỉ cần một chút tình thương yêu nâng đỡ chăm sóc của mình thì lại hắt hủi họ, thật là vô nghĩa. Như bác Thọ chẳng hạn, con thấy bác không có tội tình gì cả, bác đến chơi mà cậu mợ bỏ bác đi luôn, con thấy vậy nên con thương bác, con càng săn sóc bác nhiều hơn, kẻo bác tủi tội ...

Ngọc hét lên :

- Thôi đừng đạo đức !

Minh ngồi làm thinh, những lời Tuấn nói như nhắc lòng chàng liên tưởng lại những ngày còn học với nhau, đã nhiều lần chàng chịu ơn Thọ và công nhận Thọ là người bạn tốt. Nhất là nghe Tuấn nói mấy câu rất đúng, làm Minh ăn năn, nhưng bây giờ biết Thọ ở đâu ? Minh dụi dụi hỏi Tuấn :

- Bác Thọ có nói với con bác đi đâu không ?

- Dạ, con hỏi bác đi đâu thì bác nói bác về nhà chú ở đây hoài sao ? Con hỏi bác có tiền đi tàu không thì bác nói để bác đến nhà quen mượn thêm cho đủ, vì vậy mà con với em Liên mới biểu bác tiền đó, chớ bác có xin con đâu !!

Ngay khi ấy thì có tiếng xe hơi dừng ở cửa. Vợ chồng Minh nhìn ra thấy một chiếc xe kiểu Mỹ, sơn màu đen bóng nhoáng mới nguyên, biết có khách quý hai người lật đật đứng dậy xem ai, thì một người lạ trên xe bước xuống vào ngay nhà, Minh Ngọc chào bõ ngỡ; người khách lạ trao cho Minh một phong thư, mở ra xem chàng tái mặt, Ngọc lại gần, thì ra thư của Thọ với mấy hàng chữ :

"... Chiếc ô tô này anh mua biếu hai em nhưng mãi đến hôm nay xe mới về. Đây là cái biên lai mua xe, hai em cất lấy, còn hai chiếc xe đạp anh biếu Tuấn và Liên với cả tấm lòng yêu cưng hai cháu. Khi về đến Ban-mê-thuật, anh sẽ sang tên cho hai cháu một sổ đồn điền để dành ăn học, vì anh thấy hai cháu thông minh, rất có tương lai, nhất là còn nhỏ mà có lòng bác ái, biết thương yêu nâng đỡ người lỡ thời nghèo khổ. Em ơi ! Thông minh mà không có đạo đức, cái thông minh ấy sẽ gieo tai hại cho xã hội nhiều. Thông minh mà có đạo đức nữa thì thật là phúc tinh của nhân loại. Anh thấy và tin tưởng nơi Tuấn, Liên, anh sẽ đặt hy vọng ở hai cháu. Thật ra khi trước anh chưa có ý niệm chia đồn điền cho Tuấn, Liên đâu, vì anh đương chọn người để đào tạo tương lai, thì nhờ thời gian ở gần, anh tìm được con người anh muốn tìm tức là Liên, Tuấn.

Thời buổi bây giờ người thông minh sắc bén không phải ít, nhưng người có lòng từ bi, bác ái thì hiếm lắm em ạ !

Hiện nay anh sống cô độc không có vợ con chi, rồi đây tất cả sự nghiệp của anh, anh sẽ chia ba : một phần cho viện Cô nhi, một phần anh ra vốn cho những người nghèo khổ lỡ làng để họ làm ăn, còn một phần anh cúng vào Gia đình Phật tử vì anh thấy Tuấn và Liên đã được Phật hoá, mà đó là nhờ ảnh hưởng của Gia đình Phật tử đào luyện những mầm non tơ làm đúng hạnh từ bi của đức Phật, nên anh rất mong Gia đình Phật tử đủ tiện nghi để đào tạo những con em như Liên và Tuấn.

Thôi anh chào vợ chồng em và siết chặt tay hai cháu nhé !!!" □

CHÚC MỪNG

ñỦc tin cháu Ngô Thanh Tâm,
ái n» của anh Phúc Tâm - Ngô ñình Trí
võa m^a m_i t chào Ç©i
ngày 28 tháng giêng năm 2003,
góp thêm m^ñt ch» T
trong gia Çình Cả có 4 ch» T.

BAN HƯỚNG DẪN GDPT VIỆT NAM TẠI ÂU CHÂU
BAN BIÊN TẬP NỘI SAN SEN TRẮNG ÂU CHÂU
xin chung vui cùng
anh Trí, chị Thảo
và hai cháu Thìn, ThuËn.

Chúc cháu Tâm æn no, chóng lËn,
luôn ngoan ngoãn,
mai sau sẽ là m^ñt Oanh VÙ dĩ thỪng.



TRẠI LỘC UYỂN BẮC ÂU

*Thương tặng các em trại sinh
trại Lộc Uyển Oslo,
cuối năm 2002*

Những ngày cuối năm 2002, lần thứ ba tôi đến Oslo sau hai lần mùa đông của những năm 1992 và 1995. Tôi trở lại theo lời mời của Ban hướng dẫn (BHD) Gia đình Phật tử Việt nam tại Na Uy để giúp anh chị em ở đây mở một trại huấn luyện huynh trưởng sơ cấp nhằm phục hoạt sinh hoạt của các đơn vị trong vùng Bắc Âu. Anh chị em bên ấy dùng chữ phục hoạt bởi vì thời gian gần đây những hoạt động của các đơn vị tại đó có chiều đi xuống. Cùng đi với tôi còn có anh Nguyễn Mân và chị Thiện Hạnh, hai ủy viên ngành Thiếu của BHD Âu Châu.

Được biết, nửa năm trước ngày mở trại, BHD Na Uy đã trình xin và đã được Giáo Hội ủng hộ cả tinh thần lẫn vật chất. Anh trưởng ban đã viếng thăm hầu hết các đơn vị trên toàn Na Uy nhằm biết rõ hơn hiện trạng và vận động các nơi gọi trại sinh tham dự. Anh cũng đã liên lạc nhiều lần với Phần Lan, Đan Mạch và cả Thụy Điển dù ở đây chưa thành lập được đơn vị, mong sao cho có được một số lượng trại sinh khả dĩ có thể mở trại.

Tôi đến địa điểm trại, trại được mở trong khuôn viên khóa giáo lý mùa đông của Bắc Âu do Giáo Hội Na Uy tổ chức hàng năm, thì gặp được ngay anh Tâm Nguyên, trưởng BHD kiêm trại trưởng. Sau những tay bắt mặt mừng, những thăm hỏi ở buổi đầu gặp nhau, tôi được biết, các anh chị trong ban quản trại trên đường đến, trại sinh đã có một số em có mặt, các em sẽ ghi danh sau bữa cơm chiều. Nhân sự ở đây thật là đơn chiếc nên tôi tiếp ngay với anh em công việc ghi danh nhập trại cho các em. Công việc này đối với tôi không phải là lần đầu, nhưng hôm ấy quả là lần đầu tôi gặp phải. Số là có mấy em đã ghi

danh xong, quay ra một lúc rồi trở lại xin rút lui, không tham dự nữa. Sự việc đến tai bác gia trưởng rồi đến tai Thầy đặc ủy thanh niên, Thầy đích thân đến gặp chúng tôi, Thầy nói :...*Em nào không muốn thì thôi...Lý do tôi biết nhưng nói ra không tiện...*

Sáng hôm sau, trại khai mạc với 17 trại sinh, gồm: Na Uy 7 em, Đan Mạch 4 em, Phần Lan 4 em và Thụy Điển 2 em. Đa số trại sinh là những em đã gián đoạn sinh hoạt, có cả em mới lần đầu mặc áo Lam. Trong phiên họp ban quản trại đêm hôm trước, tôi kể lại chuyện đi mở trại Lộc Uyển tại thành phố Troyes (Pháp quốc), tháng tư năm 1992. Thành phần trại sinh cũng tương tự như trại này, thành phần mà Thầy Khánh Anh nói đùa là **'bất lĩnh'**, có điều hồi ấy số lượng đông hơn nhiều. Tôi khuyến khích quý anh chị trong ban quản trại bằng một bài hát ngắn ...*Đường dài chúng ta cùng vui lên mà đi...năm người, bốn người, ba người, hai người, một người cũng vui...* Chúng tôi bắt tay vào việc trong tinh thần đó. Về phía trại sinh, những lo âu của các em hiện rõ trên nét mặt ở buổi đầu đã từ từ thay đổi ngay ngày hôm sau và càng cuối trại các em càng tiến bộ rõ rệt. Tôi trích dưới đây những cảm nghĩ của các em :

"...Trại Lộc Uyển thật không thể tưởng tượng được (utrolig). Em rất ngạc nhiên (overasket). Tuy em không học được hết nhưng em đã học được rất nhiều điều mà em chưa hề biết... Trại Lộc Uyển tạo cho em nhiều niềm tin về Phật Pháp, về GđPt. Khi em về Stavanger em sẽ cố gắng thực hành những gì em học ở đây. Em sẽ làm Phật tử tốt, không trốn sinh hoạt nữa!.. Trại Lộc Uyển, em còn học được tiếng Việt nữa, nhiều chữ mới, tuy khó nhớ nhưng em cũng nhớ. Em vẫn biết là em chưa giỏi nên lần tới nếu có cơ hội, em sẽ đi học lại và rồi học lại... Trại Lộc Uyển vui nữa. Em thích vui. Em cũng học được nhiều trò chơi mới. Ở Stavanger biết ít lắm, không có lễ riêng cho GđPt, không có cấp bậc gì hết. Em về sẽ nói lại cho GđPt của em biết..." (Huệ Quang, Phạm Thị Kim Thanh-Na Uy)

"...Trước hết, em rất cảm ơn các anh chị đã dành thì giờ quý báu để dạy dỗ các em... Một thời gian ngắn thôi, em đã học rất là nhiều. Em học được GđPt ra sao. Một điều rất quan trọng là GđPt là nơi để gieo một hạt giống đạo cho người trẻ. Nhờ GđPt mà các em nhỏ có cơ hội làm quen và biết Phật Pháp... Trại Lộc Uyển này rất là quan trọng cho các em như em để học thêm về Đạo và về sinh hoạt trong Gia đình. Em thấy các anh chị trong trại dạy

tụi em rất là hay. Những điều học này em sẽ giữ mãi trong lòng để sau này em sẽ giúp ích cho GdPt của em. Em không hối hận là em đã đi trại này..." (Huệ Quang, Trịnh Thị Oanh-Na Uy)



Trại sinh Lộc Uyển Bắc Âu

"... Nói thiệt nha. Em rất là vui khi được tham gia vào trại này, tuy có đôi lúc hơi căng thẳng. Dù chỉ có bốn ngày nhưng em học được rất là nhiều ở mấy anh chị. Ban đầu thì em cũng rất là sợ vì, em nghĩ, mục đích của trại là huấn luyện cho em thành người huynh trưởng trong khi tiếng Việt mình không giỏi và mình cũng không giỏi về GdPt nữa ... Đến đây thì em đã hết sợ rồi vì vào đây anh chị em trao đổi với nhau, những gì mình không biết thì học hỏi và em học được nhiều lắm... Em cũng cảm thấy mình hên nữa là được tham dự trại lần này vì được mấy anh chị tận tình giúp đỡ tụi em, làm cho tinh thần tụi em lên lắm. Em mong là mình sau khi học xong thì có thể đóng góp một phần nào đó cho GdPt của em... Và em cũng cảm ơn quý anh chị rất nhiều, mong gặp lại quý anh chị trong các kỳ trại khác... Còn một chuyện này rất là hay là được ngồi chung với nhau, được nghe mấy anh chị khác tâm sự, thiệt ra em rất là cảm động khi nghe mấy anh chị nói về đời mình đối với tình Lam. Chắc không phải một mình em đâu mà các anh chị khác cũng như em!" (Minh Nguyễn, Nguyễn Thị Thúy Hằng-Na Uy).

"...Sau khi đã dự trại Lộc Uyển em cảm thấy mình đã học hỏi khá nhiều điều mà em chưa từng thấy. Đúng như câu: 'Đi một ngày đàng, học một sàng khôn'... Em cũng thấy được sự hy sinh của các anh chị lớn. Em không dám nói rằng sau khi đã học qua Lộc Uyển thì sẽ làm được nhiều sự lợi ích cho Gia đình Đức Minh. Nhưng em tin với sự cố gắng của em và những tiếp thu sau kỳ trại cũng có thể góp

phần hoàn chỉnh những khuyết điểm của Gia đình. Đã qua khóa học rồi mới biết cuộc sống chung cùng theo Lục Hòa là thế nào! Nhân cơ hội này, em xin chân thành ghi ân quý Thầy, quý anh chị đã dạy dỗ cho em trong suốt thời gian qua..." (Minh Đồng, Trương Tấn Phong-Na Uy).

"...Trại Lộc Uyển này rất là thú vị. Đây là một gia đình thân thương, trên quý anh chị dạy dỗ hướng dẫn, dưới các em hòa thuận học hành. Điều quý mến nhất là các anh chị đã lớn tuổi mà không quản đường xá xa xôi, mùa đông tuyết giá, không quản nhọc nhằn thân xác... hướng dẫn đàn em tu học, khai thị đàn em : Gia đình Phật tử là gì?... Em chân thành cảm ơn và thành tâm cầu nguyện mười phương chư Phật gia hộ cho quý anh chị được dồi dào sức khỏe, vạn sự kiết tường." (Thị Phương, Trần Thị Loan-Thụy Điền)

"...Lần đầu tiên em biết về GdPt. Em thấy rằng GdPt là nơi dạy bảo, diu dắt chúng em tới những tình cảm yêu thương gắn bó và mang trong người tấm lòng nhân đạo, hướng thiện. Khi bước chân vào trại, em đã có một cảm giác ấm cúng, một không khí thân thương và một tình thương yêu đùm bọc của một gia đình. Thật hạnh phúc và may mắn khi đặt chân tới trại Lộc Uyển này. Tình thương yêu và sự dạy bảo của quý anh chị đi trước đã là tấm gương sáng cho chúng em noi theo. Em thấy rất xúc động khi cả gia đình ngồi quanh một vòng tròn với một ngọn lửa bập bùng và mỗi người một tâm sự về quãng thời gian góp phần cho GdPt. Những giọt lệ trong khóe mắt bắt đầu long lanh dưới ánh lửa rồi từ từ rơi xuống. Thật là một nỗi buồn vô hạn khi GdPt đang dần đi xuống! Em không biết nói gì hơn là mong sao cho GdPt của chúng ta sẽ gặp nhiều thuận duyên hơn và phần em sẽ góp một phần công sức nhỏ mọn của mình vào việc xây dựng GdPt tại địa phương của em..." (Nhuận Liên, Nguyễn Việt Hà-Thụy Điền)

"...Trại Lộc Uyển này rất là vui và sôi nổi. Mới vô thì em không thích cho lắm tại em không biết trại Lộc Uyển là gì. Nhưng sau bốn ngày em rất là thích. Tuy chỉ có bốn ngày thôi nhưng em đã học được rất là nhiều điều... Em nghĩ, em chưa có thể gánh vác hay trao cho ai được vì em còn ham chơi, không thích gắn bó (còn con nít!). Nhưng em sẽ cố gắng để quý anh chị không thất vọng..." (Thanh Hoàng, Trần Thị Loan Phụng-Đan Mạch)

"...Lúc đầu em chỉ định học khóa giáo lý thôi vì

em ít có sinh hoạt. Một động lực mạnh đã đưa em vào trại là Chú Như Tâm. Dù em chưa thấy mình đã sẵn sàng, nhưng mấy ngày vừa qua em thấy em đã học được rất nhiều về Phật pháp, về GdPt. Cùng lúc, em quen được nhiều bạn mới... Em thấy cách sinh hoạt rất lý thú, cho nên em hy vọng là có nhiều bạn trẻ sẽ tham gia trong tương lai..." (Quảng Kim, Đào Thế Cang-Đan Mạch)



Sinh hoạt tự trị của Đội

"...Khi chưa đi đến trại Lộc Uyển thì em nào cũng lo âu, sợ hãi và tự hỏi mình rằng, không biết có đủ sức để theo hay không? Nhưng khi đã vào đây, được sự dạy dỗ tận tình của quý Thầy của quý anh chị thì trong lòng thấy nhẹ nhàng đi phần nào. Có thể nói là khó, mà cũng có thể nói là dễ... Khó vì những bước đầu chấp chủng, vì tiếng Việt quá yếu... Dễ, nhờ những tận tình chỉ dẫn của quý anh chị... Để đáp lại những công ơn cao quý đó, em nguyện từ đây sẽ luôn tinh tấn đi theo lý tưởng màu Lam. Về địa phương, em sẽ đem những gì học được ở đây về chia sẻ với 'Giác Viên'. Và em cũng mong các bạn khác cũng sẽ làm như em để cho GdPt tại Bắc Âu này sớm phục hoạt" (Minh Thanh, Võ Tiến Hải-Phần Lan)

"...Trại Lộc Uyển, đào tạo đoàn phó. Sợ quá! Khi em nghe mình 'bị chọn' đi học trại này thấy sao mà lo ngại quá vì cái vốn tiếng Việt của mình quá yếu. Nhưng vì đoàn thể mà em đi... Trong thời gian học, em cảm thấy mình học được nhiều, nhất là về GdPt trong khi mình chưa làm gì được để đền đáp cái công của quý anh chị hướng dẫn mình. Khi về 'Giác Viên' mình có mang cái gì về làm kỷ niệm không? Có. Có nhiều lắm: Những đêm vui quanh đèn, trà đàm và đặc biệt là đêm giáng sinh. Vì đêm đó em đã được nghe và được nói những suy tư về GdPt. Những cảm xúc mà anh chị em (ace) đã bộc

lộ ra, thật cảm động. Cao thượng quá! Vì tổ chức hay đúng hơn là vì lý tưởng của mình mà dốc hết mình. Nhìn lại mình, em thấy em còn thiếu cái gì đó. Em chưa chọn cho mình một hướng đi... Em mong sẽ có một ngày, em được đứng chung trong hàng ngũ cùng với ace, hy sinh cho tổ chức" (Minh Định, Nguyễn Hoàng Minh-Phần Lan).

*

Những cảm nghĩ này được các em ghi lại trước hôm bế mạc, nghĩa là các em chưa góp phần mình vào những thử thách bất ngờ dưới hình thức của một trò chơi lớn mà mục đích của nó là để trải nghiệm tâm tính các em sau mấy ngày tu học bên nhau, để đo lường mức độ lãnh hội của các em sau khi dự trại. Trò chơi lớn lần này được thực hiện bằng một đoạn sử rất ngắn của Đức Thế Tôn từ Khổ Hạnh Lâm qua Bồ Đề Đạo Tràng đến vườn Lộc Uyển. Những nhân vật phụ được nhắc tới là năm anh em ông Kondanna, là cô Sujata, là cậu Svatica. Đêm hôm trước tôi đã kể cho các em nghe về chuyện cô Sujata cúng dường bát sữa và cậu Svatica cúng dường cỏ mỗi ngày để Thái tử Siddhatta dùng làm tọa cụ. Tôi nhắc với các em rằng trong các em sẽ có em là hiện thân của Sujata, có em là hiện thân của Svatica... Rồi trò chơi được bắt đầu lúc 09 giờ đêm hôm sau. Tại 'Khổ Hạnh Lâm' các em được khảo sát về phần chuyên môn của những người chấp chủng cầm còi, thay vì phải chịu những 'cực hình' của mùa hè ở Ấn Độ thời ấy để các em có thêm những kỷ niệm của một kỳ trại huấn luyện mà thêm gán bó với tổ chức. Tiếc lắm! Chỉ vì trại được mở vào mùa đông trên xứ Bắc Âu! Tại 'Bồ Đề Đạo Tràng' các em được thực hành cung cách của một Phật tử khi đi chiêm bái Phật tích, khi vào những nơi thờ tự dù rằng chỉ có những tôn tượng rất đơn sơ, vun vén cho các em thêm niềm tin nơi chánh pháp. Tại 'Vườn Lộc Uyển' các em được biết thêm về giáo đoàn đầu tiên của Đấng Điều Ngự và những giáo đoàn nối tiếp phía sau, về vì sao mà **nhị minh lại quan trọng hơn cả trong ngũ minh pháp**. Điều tôi muốn ghi lại ở đây là khi trò chơi kết thúc, lúc 24 giờ, hầu hết các em đã có cùng một nhận định là:

- Tưởng như mình đang sống trong cảnh thật, dù biết rằng chỉ là một cuộc chơi.
- Trò chơi lớn quả là một phương cách giáo dục rất hữu hiệu.

Một câu hỏi được đặt ra: Ai là Sujata và ai là Svatica? Hoàng Minh-GdPt Giác Viên, Phần Lan-

trả lời : Mấy đứa con trai là Svatica, mấy đứa con gái là Sujata chứ còn ai nữa !

Tôi rất mãn nguyện trước câu trả lời đó. Các em của tôi đã hiểu trọn trò chơi, đã có thể đem trò chơi áp dụng vào đời sống phụng sự chánh pháp hàng ngày : Cúng dường để duy trì mạng mạch Phật Pháp là bổn phận của người tại gia, không phân biệt sang hèn, tuổi tác...



Học hỏi về cách thức tập hợp

Sáng hôm sau, lễ bế mạc đặt dưới sự chứng minh của hai Thầy Thích Giác Thanh và Thích Hạnh Thông, có sự hiện diện của quý đạo hữu thành viên của Giáo Hội, quý đạo hữu trong ban tổ chức khóa học và đặc biệt là quý đạo hữu đã chăm lo phần ẩm thực cho trại trong mấy ngày qua. Sự có mặt đầy đủ này đã nói lên được mối quan tâm và lòng ưu ái của chư Tăng và Phật tử trước sự thịnh suy của những sinh hoạt trong giới trẻ.



Lễ Bế mạc trại Lộc Uyển

Bốn ngày sinh hoạt với các em, đọc những cảm nghĩ các em ghi lại, nhìn phong cách các em khi tham dự một trò chơi, tôi có thể khẳng định rằng : **Hạt giống Gia Đình Phật Tử trong các em còn tốt lắm !** Mừng thay ! 17 hạt giống vừa được nảy mầm.

Vấn đề còn lại là chăm sóc cho những mầm non này bắt rễ, vươn lên, cho lá, đơm hoa, kết trái vào những ngày tháng tới. Mong lắm thay !

Tâm Ngọc

NỖ NIỀM,

Ngự Lâm

Chiều buồn có nắng bên sông,
Có chim bay lượn lộn vòng chân mây,
Se lòng cùng gió hây hây,
Thiên nhiên mong giúp ta đây vui cười !

Nhưng sao ta nhớ một người,
Nhớ môi hoa nở, nụ cười em trao,
Kìa như mắt biếc hôm nào,
Bâng khuâng e lệ, đủ xao xuyên lòng !

Đêm nay trăng sáng mênh mông,
Mình ta lặng lẽ mà trông sao trời !
Ngày mai mây trắng xa vời,
Phân ta gió thổi, mây trôi phương nào ?

Gió, trăng đi hỏi xem sao,
Hãy đi đi nhớ về trao một lời :
Rằng sao còn nhớ trăng tôi,
Và mây nhớ gió, hay với hao mòn ?



LỄ TRUYỀN ĐĂNG VÀ PHÁT NGUYỆN LÀM HUYNH TRƯỞNG



Ý NGHĨA LỄ PHÁT NGUYỆN TRUYỀN ĐĂNG:

Trong một đoàn thể, cán bộ điều khiển đóng vai trò quan yếu, liên đới trách nhiệm với sự thịnh suy của tổ chức. Trong Gia đình Phật tử (GdPt), người huynh trưởng, ngoài những liên đới trách nhiệm với sự sống còn của đơn vị và hướng dẫn đàn em trong hiện tại vẫn chưa đủ mà còn phải truyền thừa sứ mạng, nối tiếp mạng mạch của tổ chức. Vì vậy trước khi phát nguyện làm huynh trưởng, người đoàn viên phải biết rằng đây là một việc làm phát sinh từ sự khao khát trong tâm tư và là một nguyện vọng của chính mình. Tự thân quý trước Tam Bảo, dưới đoàn kỳ, với sự chứng kiến của đàn anh và của cả những người thân quý. Một việc làm mà không một ai có thể thay thế cho mình được.

Chư Tổ dạy:

Tâm có phát thì chúng sanh mới độ.

Nguyện có lập thì Bồ đề đạo mới thành.

Chúng ta đã từng cất cao tiếng hát: *...Vì đàn em thân yêu hôm nay, vì mầm non tương lai mai sau, khắp nơi nơi anh chị cùng về...* hay là *... Cùng nhau đưa đàn em chúng ta tiến đến đạo thiêng, hào quang chói lòa...* Đó chẳng phải là những lập nguyện của chúng ta đó sao? Còn về việc phát tâm thì sao? Trước hết hãy nhìn thật sâu vào tám sắc thái của tâm. Tám sắc thái đó là: Tà Chánh, Chân Ngụy, Đại Tiểu, Thiên Viên.

- Tu tập mà không cứu xét tự tâm, chỉ lo những việc bên ngoài; vụ lợi háo danh, ham cái thú hiện tại, cầu cái vui mai sau như vậy gọi là **tà**. Ngược lại, danh lợi không ham, vui thú không màng; chỉ vì thoát ly sanh tử, phát như vậy gọi là **chánh**.
- Trên cầu Phật đạo, dưới độ chúng sanh; nghe Phật đạo đâu xa cũng không thối chí, xét chúng sanh khó độ mà không nản lòng, phát như vậy

gọi **chân**. Có tội không sám có lỗi không trừ, trong dơ ngoài sạch, trước siêng sau nhác, cầu như vậy gọi là **ngụy**.

- Chúng sanh hết nguyện, nguyện ta mới hết; bỏ dề đạo viên thành, nguyện ta mới thành, phát tâm như vậy gọi là **đại**. Coi ba cõi như lao ngục, nhìn sanh tử như oan gia; chỉ mong tự độ, không dám độ người, phát tâm như vậy gọi là **tiểu**.
- Nếu ngoài tâm thấy có chúng sanh có Phật đạo rồi nguyện độ nguyện thành, phát như vậy gọi là **thiên**. Nếu biết tự tánh là chúng sanh nên nguyện độ, tự tánh là Phật đạo nên nguyện thành. Phát như vậy gọi là **viên**.

Đã lập nguyện, đã phát tâm thì dù có khó khăn nào cũng không thối chuyển: **‘Tâm nguyện chắc chắn này; quyết không hề lay động’**. Lễ phát nguyện truyền đăng cho người huynh trưởng GdPt là đặt trên nền tảng:

- Phát Bồ đề tâm và hành Bồ Tát hạnh.
- Tạo điều kiện cho người đoàn viên phát khởi đạo tâm kiên cố, thẳng tiến đạo hạnh, củng cố đạo lực ngày một vững bền.
- Đào tạo nên một người huynh trưởng hoàn thiện: Học đạo, Tu đạo, Hành đạo và Bảo vệ đạo.

Diễn tiến thực hiện:

1. Địa điểm: Tại chánh điện của một ngôi chùa hay niệm Phật đường.
2. Thời gian: Khoảng 20 giờ 00 làm lễ theo nghi thức GdPt. Sau lễ là một buổi trà đàm, ngoài những chuẩn huynh trưởng, ban tổ chức, nên cố gắng mời thêm những anh chị đã có nhiều năm sinh hoạt. Buổi trà đàm này nhằm cho đương sự nói lên những ưu tư của mình đối với tổ chức, để cho đương sự được nghe những kỷ niệm khó quên, những điều đáng nhớ của những bậc đàn anh, góp phần vào sự gắn bó với tổ chức. Tạo điều kiện thế nào để có thể nghe được những tâm sự thâm kín nhất của nhau.
3. Lễ chính thức: Có thể ngay sau buổi trà đàm hoặc khoảng 5 giờ sáng hôm sau.

A. LỄ PHÁT

Huynh trưởng cao cấp nhất đứng phía trước để sẽ đón nển từ tay Thầy (Sư Cô) cố vấn giáo hạnh, chứng minh sư buổi lễ. Những huynh trưởng cấp cao đứng phía sau anh, trước những đoàn viên sẽ phát nguyện để chuẩn bị tiếp ánh nển, truyền cho những chuẩn huynh trưởng.

Những thành phần khác đứng phía sau để cùng hộ niệm cho lễ phát nguyện.

Khi mọi người đã vân tập đầy đủ, cử hành lễ thỉnh sư (nhạc kính mền Thầy):

- Mọi người cùng quỳ để Nhập Từ Bi Quán ba phút, thỉnh ba tiếng chuông gia trì, tắt đèn điện, chỉ chùa nển (phải đứng ba phút, không làm chiếu lệ).
- Mở đèn điện. Cung thỉnh Thầy (Sư Cô) niệm hương bạch Phật, chú nguyện Tam Bảo gia trì pháp lực (để sẵn tên họ, pháp danh của những đoàn viên phát nguyện).
- Khai chuông mõ. Trì tụng BÀI KỆ PHÁT NGUYỆN VÀ TÁN PHẬT :

(Trích trong kinh Thủ Lăng Nghiêm, do bác Tâm Minh Lê Đình Thám dịch và lược giải, làm lời phát nguyện trọn đời cho huynh trưởng GđPt. Việt nam).

Đức Thế Tôn bất động
Tổng trì tính diệu trạm
Nói pháp Thủ Lăng Nghiêm
Thật hy hữu trong đời
Khiến chúng tội tiêu diệt
Vọng tưởng trong ức kiếp
Không trải qua tăng kỳ
Mà chúng được pháp thân
Nguyện mong được chứng quả
Thành được vị Bảo Vương
Lại hóa độ như thế
Cho cả hàng sa chúng
Dem thân tâm phụng sự
Cõi nước như vi trần
Làm được như vậy mới
Gọi là báo ân Phật
Cúi xin đức Thế Tôn
Chúng minh cho chúng con
Thề nguyện bước vào trước
Trong ngũ trước ác thế
Nếu còn một chúng sanh
Chưa thành được Phật đạo
Quyết không ở nơi đó
Chịu chúng quả niết bàn
Kính thưa đức Đại Hùng
Đại Lực Đại Từ Bi
Trông mong lại xét trừ
Những điều lầm nhỏ nhiệm
Cho chúng con sớm lên
Đến bậc Vô Thượng Giác
Nói thập phương thế giới

Ngồi đạo tràng thuyết pháp
Tính hư không bất diệt
Dù có thể tiêu mất
Tâm nguyện chắc chắn này
Quyết không hề lay động.

*

Nam Mô Thường Trú Thập Phương Phật
Nam Mô Thường Trú Thập Phương Pháp
Nam Mô Thường Trú Thập Phương Tăng
Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật
Nam Mô Phật Đảnh Thủ Lăng Nghiêm
Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát
Nam Mô Kim Cang Tạng Bồ Tát
(Có thể tụng bài âm chữ Hán):
Diệu trạm tổng trì bất động tôn

...

Thuốc ca la tâm vô động chuyển

*

(Cung thỉnh chư tôn đức an tọa)

b. **LỄ HÀNH CHÁNH**

- Cử bài ca chính thức của GđPt. Việt Nam.
- Ý nghĩa lễ phát nguyện truyền đăng, phó trưởng ban hướng dẫn đọc.
- Tổng thư ký BHD tuyên đọc quyết định trúng cách trại Lộc Uyển.
- Tuyên đọc lời phát nguyện. Những đoàn viên đương sự cùng quỳ, đọc theo người đại diện: *Hôm nay là ngày..... tháng..... năm..... Trước Tam Bảo, dưới đoàn kỳ GđPt. Việt Nam, con tên là..... Pháp danh..... xin thành tâm phát nguyện:*

1. *Nguyện tinh tấn tu học theo giáo lý Phật Đà.*
2. *Nguyện sống đúng với nội quy và quy chế huynh trưởng GđPt. Việt Nam.*
3. *Nguyện làm tròn nhiệm vụ của một đoàn phó.*
 - Tắt bớt đèn điện, cung thỉnh Thầy (Ni Sư) chúng minh thỉnh ánh nển trí tuệ từ điện thờ đức Thế Tôn. Huynh trưởng trưởng Ban Hướng Dẫn cung đón nển, quay mặt về phía những tân huynh trưởng, tuyên bố: *Tôi ... , trưởng ban hướng dẫn GđPT Việt Nam tại..., thay mặt tổ chức GđPt Việt Nam công nhận sự phát nguyện của các anh, chị. Ngọn đèn đang sáng trên tay tôi là biểu tượng của ánh sáng trí tuệ, giải thoát. Tôi sẽ truyền đến cho các anh, chị. Đây là sự truyền thừa có ý nghĩa. Các anh, chị sẽ được an trú trong chánh pháp, giữ vững chánh tín, thực hiện chánh hạnh, sống đúng*

chánh niệm thì dù cuộc sống có bão tố phong ba, gốc rễ GĐPT vẫn mãi mãi trong quý anh, chị. Thường chúc quý anh, chị thường hằng tinh tấn.

(truyền ánh nến)

- Tắt hết đèn điện.
- Xướng ngôn viên đọc: **Kinh Đại Phương Tiện Phật Báo Ân có dạy: ‘Điều trước tiên một Phật tử cần phải ghi nhớ và thực hiện là phải biết tri ân và báo ân. Vậy các tân huynh trưởng, hãy đứng lên, nghe chuông, đánh lễ Tam Bảo ba lần, xin hồi hướng công đức này cho mọi loài chúng sanh.**

(Lạy có đèn).

- Xướng ngôn viên hướng dẫn những tân huynh trưởng tắt nến.
- Mở đèn điện.
- Gắn phù hiệu đoàn phò cho những tân huynh trưởng.
- Đạo tử của Thầy (Ni Sư) chứng minh.
- Cùng tụng:

**Chúng sanh không số lượng
Thề nguyện đều độ khắp.
Nam Mô Thường Tinh Tấn Bồ Tát
Ma Ha Tát (1 lạy)**

**Phiền não không cùng tận
Thề nguyện đều dứt sạch.
Nam Mô Thường Tinh Tấn Bồ Tát
Ma Ha Tát (1 lạy)**

**Pháp môn không kể xiết
Thề nguyện đều tu học.
Nam Mô Thường Tinh Tấn Bồ Tát
Ma Ha Tát (1 lạy)**

**Phật đạo không gì hơn
Thề nguyện được viên thành.
Nam Mô Thường Tinh Tấn Bồ Tát
Ma Ha Tát (1 lạy)**

- Cung tiễn chư tôn đức hồi áo hậu liêu.
- Chúc mừng các tân huynh trưởng.
- Cảm tạ - Hoàn mãn.

Tâm Ngọc
(Theo tài liệu của HTr Thị Nguyễn)

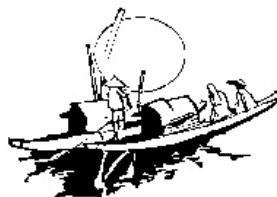
Lẽ sống

Minh An

Người tri kỷ tìm đâu cho thấy
Kẻ đồng hành chắc mấy cùng ta,
Cuộc đời vốn dĩ phong ba
Tìm đâu cho thấy hoan ca nổi lòng ?

Ta hằng mơ ước thong dong,
Mà sao ở mãi trong vòng bi ai !
Năm châu tháng rộng ngày dài ?
Vui Xuân mấy chút mà mai Hạ rồi !

Thiền đường thong thả ta ngồi,
Tiếng chuông cảnh tỉnh buông hồi ngân nga,
Ta ngồi cho lắng tâm ta,
Mới hay phiền não chính là tại tâm !! □



CHIỀU

Bến đò vắng khách sang sông,
Lui cui ông lái
nấu cơm bữa nghèo,
Khói lên từng ngọn đuôi hiu,
Buồn thêm chi lắm
cảnh chiều đâu đây !

Ngự Sử